

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

Thuận Nam, ngày 03 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2018/TLST-KDTM ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N; địa chỉ trụ sở: Số 18 đường T, phường M, quận L, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N- Chi nhánh huyện P, tỉnh Ninh Thuận. Ông Trần Văn T ủy quyền lại cho ông Trương Xuân V, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, tỉnh Ninh Thuận; địa chỉ chi nhánh: Số 01 đường P, thị trấn D, huyện P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn L2, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T đồng ý trả cho Ngân hàng N số tiền vay còn nợ tính đến ngày 26/3/2018 tổng cộng là 995.667.361^d (*chín trăm chín mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm sáu mươi một đồng*), trong đó

bao gồm: Nợ gốc là 755.000.000^d, nợ lãi trong hạn là 235.576.389^d, nợ lãi quá hạn là 5.090.972^d.

Kể từ ngày 27/3/2018 ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

- Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 1209213B/HĐTC ngày 13/5/2013 và hợp đồng thế chấp tài sản số: 1209213A/HĐTC ngày 13/5/2013 được ký kết giữa Ngân hàng N - Chi nhánh huyện P, Ninh Thuận với ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị T chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 20.935.000^d (*hai mươi triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng*).

Ngân hàng N không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 20.650.000^d (*hai mươi triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011102 ngày 27/02/2018 của Chi cục thi hành dân sự huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bá Trung Ân